


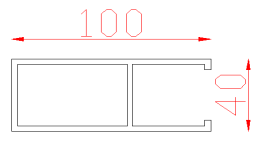

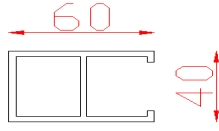

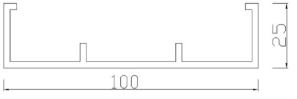

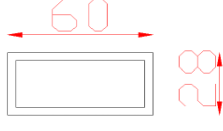

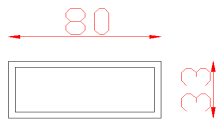

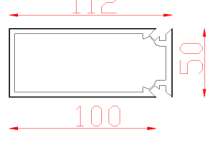

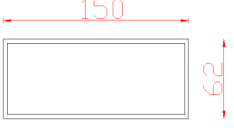

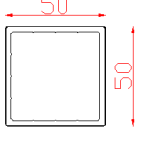



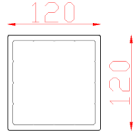
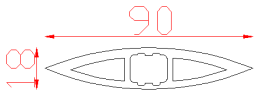


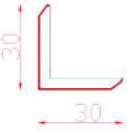
BẢNG BÁO GIÁ GỖ COMPOSITE ECOVINA DÒNG NGUYÊN SINH ĐÙN VÂN TRỰC TIẾP



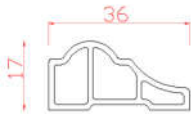
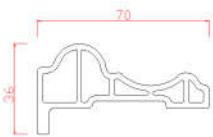

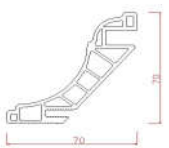

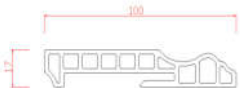



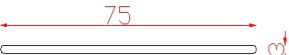
(Khi dùng dưới mái hiên, ngoại thất nên sơn phủ để hạn chế bạc màu)

Stt	Ứng dụng	Mã	Quy cách (mm)	Hình ảnh	Mặt cắt sản phẩm	Đơn giá			Ghi chú
						Vnd/md	Vnd/thanh 3m	Vnd/m2	
1	* Ốp trần * Ốp tường	EW159T7	159(w)x7(h) (L=3m)			54,000	162,000	360,180	Hiệu dụng =150mm (1m ² = 6,67md)
2	* Ốp trần * Ốp tường	EW204T16	204(w)x16(h) (L=3m)			78,000	234,000	397,800	Hiệu dụng =196mm (1m ² = 5.1md)
3	* Ốp trần * Ốp tường	EW159T12	159(w)x12(h) (L=3m)			68,000	204,000	453,560	Hiệu dụng =150mm (1m ² = 6,67md)

4	* Ốp trần * Ốp tường	EW140T10	140(w)x10(h) (L=3m)			50,000	150,000	400,000	Hiệu dụng =125mm (1m ² = 8md)
5	* Ốp trần * Ốp tường	EW115T10	115(w)x10(h) (L=3m)			40,000	120,000	400,000	Hiệu dụng =100mm (1m ² = 10md)
6	* Ốp trần * Ốp tường	EW115T9	115(w)x9(h) (L=3m)			45,000	135,000	450,000	Hiệu dụng =100mm (1m ² = 10md)
7	* Ốp trần * Ốp tường	EW300T9	300(w)x9(h) (L=3m)			150,000	450,000	500,000	Hiệu dụng =300mm (1m ² = 3,3md)
8	* Ốp trần * Ốp tường	EW159T27	159(w)x27(h) (L=3m)			83,000	249,000	550,000	Hiệu dụng =150mm (1m ² = 6,67md)
9	* Ốp trần * Ốp tường	EW205T30	205(w)x30(h) (L=3m)			98,000	294,000	490,000	Hiệu dụng =200mm (1m ² = 5md)
10	* Ốp trần * Ốp tường	EW155T18	155(w)x18(h) (L=3.0m)			85,000	255,000	606,900	Hiệu dụng =140mm (1m ² = 7.14md)
11	* Ốp trần * Ốp tường	EW180T35	180(w)x35(h) (L=3.0m)			125,000	375,000	750,000	Hiệu dụng =165mm (1m ² = 6md)

12	* Trần nan * Lam tường	EW100T40	100(w)x40(h) (L=3m,6m)			78,000	234,000		* Khe hở 43mm (1m ² ~ 12md) * Khe hở 70mm (1m ² ~ 9md)
13	* Trần nan * Lam tường	EW60T40	60(w)x40(h) (L=3m,6m)			55,000	165,000		
14	* Trần nan * Lam tường	EW100T25	100(w)x25(h) (L=3m,6m)			62,000	186,000		Khe hở 25mm (1m ² = 8md)
15	* Lam hộp	EW60T28	60(w)x28(h) (L=3m,6m)			72,000	216,000		
16	* Lam hộp	EW80T33	80(w)x33(h) (L=3m,6m)			100,000	300,000		
17	* Lam hộp	EW100T50	100(w)x50(h) (L=3m,6m)			135,000	405,000		
18	* Lam hộp	EW150T62	150(w)x62(h) (L=3m,6m)			180,000	540,000		
19	* Lam hộp	EW50T50	50(w)x50(h) (L=3m,6m)			85,000	255,000		

20	* Lam hộp	EW100T100	100(w)x100(h) (L=3m)			320,000	960,000		
21	* Lam hộp	EW120T120	120(w)x120(h) (L=3m,6m)			280,000	840,000		
22	* Sàn ngoài trời * Lam gỗ công	EW140T28	140(w)x28(h) (L=3m)			140,000	420,000	1,000,000	7.14
23	* Lam chắn nắng * Lam xoay	EW90T18	90(w)x18(h) (L=3m,6m)			105,000	315,000		
23	* Lam chắn nắng * Lam xoay	EW150T32	150(w)x32(h) (L=3m,6m)			320,000	960,000		
24	* Phụ kiện lam xoay sử dụng cho mã EW90T18	PK9018				80.000 VNĐ/bộ			
24	* Phụ kiện lam xoay sử dụng cho mã EW150T32	PK15032				120.000 VNĐ/bộ			
25	* Nẹp V 30	EW30T30	30(w)x30(h) (L=3m)			27,000	81,000		

26	* Nẹp V lệch	EW45T30	45(w)x30(h) (L=3m)			31,500	94,500		
27	* Phào góc trong	EW20T20	20(w)x20(h) (L=3m)			23,500	70,500		
28	* Phào đai 36	EW36T17	36(w)x17(h) (L=3m)			31,500	94,500		
29	* Phào đai 70	EW70T36	70(w)x36(h) (L=3m)			57,000	171,000		
30	* Phào góc cổ trần	EW70T70	70(w)x70(h) (L=3m)			60,000	180,000		
31	* Phào chân tường	EW100T17	100(w)x17(h) (L=3.0m)			60,000	180,000		
32	* Trần lượn sóng * Thanh che khe trần nan	EW50T3	50(w)x3(h) (L=3m,6m)			30,000	90,000		
33	* Trần lượn sóng * Thanh che khe trần nan	EW75T3	75(w)x3(h) (L=3m,6m)			40,000	120,000		

34	* Xương trần nan	EW25T20	25(w)x20(h) (L=3m)			25,000	75,000		
35	* Xương ốp tường	EW32T10	32(w)x10(h) (L=3.0m)			23,000	69,000		
36	* Xương MDF ốp tường dày 9mm, dài 1,2m	MDF				13,000			
37	* Ke sàn	PK01				1,000			
38	* Ke inox ốp tường, trần	PK02				900			

Ghi chú:

- 1 Đơn giá trên đã bao gồm VAT, áp dụng từ ngày **01.06.2026** và thay thế mọi báo giá trước đó.
- 2 Giao hàng tại nhà máy Ecovina hoặc kho Hà Nội hoặc tại kho Hồ Chí Minh
- 3 Phương thức thanh toán: Trước khi lấy hàng. Đối với đơn hàng đặt sản xuất theo kích thước đặt cọc 50%.
- 4 Phương thức bảo quản: Khi chưa thi công để nơi có mặt bằng bằng phẳng, sắp xếp ngăn nắp, có mái che ánh nắng trực tiếp
- 5 Các công trình có ánh nắng mặt trời chiếu vào (mái hiên...), để bền màu thì nên sơn phủ chống bạc màu
- 6 Khuyến cáo công trình thi công trong môi trường đặc biệt: dưới mái kính (dễ bị biến dạng do nhiệt)... cần tham khảo ý kiến của nhà sản xuất về biện pháp
- 7 Kiểm tra hàng trước khi nhận, chỉ nhận lại hàng thừa (kích thước tiêu chuẩn) do thi công trong 15 ngày và không quá 10% (còn nguyên hộp, chi phí đổi trả : 3% - 5%)

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT ECOVINA